

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý
hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 311/TTr-STNMT ngày 20 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

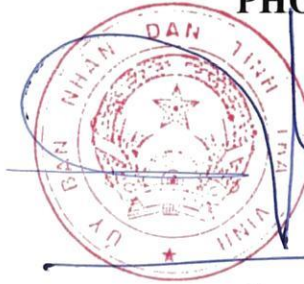
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh; các Phòng;
- Lưu VT, NN *phòng 02*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện

Nguyễn Quỳnh Thiện



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

(Kèm theo Quyết định số: **1244/QĐ-UBND**
ngày **16/8/2023** của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân trong phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin về khí tượng thủy văn đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự báo, cảnh báo, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, đồng bộ, liên ngành, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, bảo đảm chặt chẽ và tuân thủ quy định pháp luật.

3. Việc phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị và tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Tùy theo tính chất, nội dung của nhiệm vụ phối hợp, có thể áp dụng một trong các phương thức sau:

- Lấy ý kiến bằng văn bản.
- Tổ chức cuộc họp, hội nghị.

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra; điều tra, khảo sát; thành lập đoàn công tác liên ngành.

d) Trao đổi qua email công vụ.

2. Người được giao thực hiện nhiệm vụ phối hợp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các ý kiến tham gia, kết quả thực hiện nhiệm vụ phối hợp.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn, phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

5. Thẩm định hồ sơ, tham mưu cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý công tác quan trắc khí tượng thủy văn đối với các công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn; các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, các hoạt động khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

7. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn, xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo về công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn.

8. Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, ứng phó với biến đổi khí hậu và trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống thiên tai.

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp

1. **Sở Tài nguyên và Môi trường:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan

a) Tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản về khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu theo quy định, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn nhằm nâng cao nhận thức về lĩnh vực khí tượng thủy văn của các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

d) Thẩm định hồ sơ, tham mưu, đề xuất cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Theo dõi, giám sát việc thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn đối với các công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn; quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, các hoạt động khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu và cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

e) Xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn; tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; theo dõi việc việc lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

g) Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn; xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo quy định; phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Trà Vinh trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

h) Thực hiện công tác điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn do Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Trà Vinh cung cấp, xử lý thông tin theo quy định để kịp thời chỉ đạo sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; đồng thời, thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến lâm nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản để kịp thời triển khai và tham mưu, đề xuất các biện pháp ứng phó, khắc phục; thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống

thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về nông nghiệp, nông thôn.

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, phát triển hoạt động khí tượng thủy văn, mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; thực hiện đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

c) Phối hợp xây dựng các văn bản về khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của tỉnh; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

d) Tham gia thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

đ) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn; kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng để khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn phục vụ sản xuất nông nghiệp, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn thực hiện các chương trình, dự án về khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

b) Theo dõi, đánh giá việc lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong tham mưu, đề xuất các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, cân đối, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khí tượng thủy văn, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng; xây dựng các văn bản về khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của tỉnh.

c) Tham gia thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn thuộc lĩnh vực quản lý. Phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khí tượng thủy văn, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; đăng tải thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, thông tin về phòng, chống thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác để nâng cao nhận thức của cộng đồng, chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục thiệt hại do thiên tai.

7. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Trà Vinh

a) Theo dõi dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai do Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Đài Khí tượng thủy văn khu vực Nam Bộ cung cấp và tổ chức truyền, phát các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo; kịp thời cảnh báo các hiện tượng thời tiết nguy hiểm đến cơ quan chức năng để chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, thời tiết nguy hiểm.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; tham gia thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

c) Cung cấp kịp thời các thông tin dự báo, cảnh báo, số liệu về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai của tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn; kiểm

tra, thanh tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

đ) Phối hợp xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về khí tượng thủy văn; tổ chức tuyên truyền, thông tin về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Các sở, ban, ngành khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp trong thực hiện các nội dung quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng các văn bản về khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu thuộc phạm vi, thẩm quyền của tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn quản lý.

c) Phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật khí tượng thủy văn; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tham gia bảo vệ các công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn quản lý.

d) Phối hợp xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng; thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn; đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

đ) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn do Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Trà Vinh cung cấp và trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng và triển khai thực hiện phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn. Thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng,

chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn quản lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện Quy chế này, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.